

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 219/2021/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 4 năm 2021 về việc *"Ly hôn, tranh chấp về nuôi con"*, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị M, sinh năm 1988; địa chỉ: 21 TH, tổ 11, phường Yên Đỗ, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai.

- Bị đơn: Anh Lê Văn H, sinh năm 1983; địa chỉ: Số 383/10/4, đường PVD, tổ 7, phường Thống Nhất, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai.

Căn cứ các Điều 212, 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ các Điều 51, 53, 54, 55, 81 và Điều 82 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 5 năm 2021,

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 5 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị M và anh Lê Văn H.

**2.** Công nhận sự thỏa thuận cụ thể của các đương sự như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị M và anh Lê Văn H nhận thấy tình trạng hôn nhân của họ đã thật sự trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên họ thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Chị Nguyễn Thị M và anh Lê Văn H có 02 (hai) người con chung là cháu Lê Nguyễn Gia K, sinh ngày 09/4/2011 và cháu Lê Hạo N, sinh ngày 01/9/2015. Theo nguyện vọng của con và sự thỏa thuận của các đương sự, giao cho chị Nguyễn Thị M trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục các cháu Lê Nguyễn Gia K và Lê Hạo N cho đến khi thành niên hoặc đã

thành niên mất năng lực hành vi dân sự hoặc không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình.

Vì lợi ích của con chung, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con.

2.3. Về tài sản chung và nợ chung: Chị Nguyễn Thị M và anh Lê Văn H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị M và anh Lê Văn H mỗi người phải chịu 75.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Chị Nguyễn Thị M tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm (Chịu thay cả phần của anh Lê Văn H), tổng số tiền án phí chị Nguyễn Thị M tự nguyện chịu là 150.000 đồng để sung công quỹ Nhà nước, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị Nguyễn Thị M đã nộp 300.000 đồng theo biên lai số: 0000754 ngày 06/4/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai. Chị Nguyễn Thị M được trả lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (bằng chữ: Một trăm năm mươi ngàn) đồng.

3. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND Tp. Pleiku;
- Chi cục THADS Tp. Pleiku;
- UBND phường TN, Pleiku, Gia Lai;
- Lưu: HSVA, VT-LT./.

**THẨM PHÁN**

**Lưu Anh Tuấn**